

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**II. NGUYÊN TẮC**

THÔNG TƯ số 17/2004/TT-BKHCN
ngày 13/7/2004 hướng dẫn công
tác thi đua khen thưởng trong
lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng số 15/2003/QH11 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI, kỳ họp thứ 4;

Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ và Nghị định số 28/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003,

A. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**I. MỤC TIÊU**

Việc thi đua khen thưởng nhằm động viên, khích lệ và tôn vinh các tập thể, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, có thành tích xuất sắc, lao động sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển khoa học và công nghệ, phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước đề ra trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước.

1. Nguyên tắc thi đua:

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai;
- b) Đoàn kết, hợp tác để làm việc hiệu quả.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

a) Việc khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc chính xác, công khai, công bằng và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của các tập thể và cá nhân; không gò ép để đạt số lượng mà xem nhẹ chất lượng theo tiêu chuẩn.

b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng.

c) Bảo đảm thống nhất giữa tính chất hình thức và đối tượng khen thưởng.

d) Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

B. HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN
KHEN THƯỞNG CỦA BỘ KHOA
HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

I. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

2. Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ

3. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Khoa học và Công nghệ”.

II. TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ là hình thức khen thưởng đối với các cá nhân và tập thể được xét tặng vào dịp tổng kết công tác hàng năm, hoặc khi kết thúc một cuộc vận động, một đợt thi đua ngắn ngày, lập thành tích xuất sắc một mặt công tác, các thành tích xuất sắc đột xuất, gương người tốt tiêu biểu có tác dụng nêu gương trong ngành, có thành tích xuất sắc đóng góp trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

a) Đối với cá nhân:

Đối tượng:

Các cá nhân được tặng bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bao gồm:

- Các cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế và hợp đồng không xác định thời hạn làm việc tại các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Các nhà khoa học, các cán bộ quản lý thuộc các lĩnh vực khoa học và công nghệ;

- Cán bộ lãnh đạo các Sở Khoa học và Công nghệ (Giám đốc, các Phó Giám đốc) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc mọi thành phần kinh tế.

Tiêu chuẩn chung:

* Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được

giao (được lãnh đạo đơn vị đánh giá cao về chất lượng và hiệu quả);

* Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy của cơ quan;

* Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Đối với các nhà khoa học (công tác tại các trung tâm, viện, trường đại học), cán bộ lãnh đạo các Vụ Quản lý khoa học và công nghệ thuộc các Bộ, ngành; cán bộ lãnh đạo các Sở Khoa học và Công nghệ ngoài các tiêu chuẩn chung nêu trên còn phải đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có công trình, sản phẩm được áp dụng vào sản xuất và đời sống đem lại hiệu quả kinh tế;

- Có nhiều đóng góp trong lĩnh vực quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của ngành và địa phương, từ đó có tác động tích cực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội;

Đối với cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc mọi thành phần kinh tế, ngoài các tiêu chuẩn chung nêu trên phải có thành tích sau:

- Có sáng tạo khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội được các cấp công nhận;

- Có những đóng góp có giá trị cho sự phát triển của khoa học và công nghệ.

b) Đối với tập thể:

Đối tượng:

- Các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Các đơn vị trực thuộc Sở và tập thể Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Các Vụ Quản lý Khoa học và Công nghệ của các Bộ, ngành;

- Các tổ chức khoa học và công nghệ (Trung tâm, Viện, Trường đại học).

Tiêu chuẩn chung:

* Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao (đúng kế hoạch và đạt chất lượng cao);

* Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua;

* Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

Đối với các đơn vị trực thuộc Sở và tập thể Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ngoài các tiêu chuẩn chung nêu trên phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Thực hiện tốt các quy định và yêu cầu về quản lý khoa học và công nghệ của Nhà nước và của Bộ Khoa học và Công nghệ, trong đó có việc quản lý tốt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do các đơn vị chủ trì như các đề tài, dự án khoa học công nghệ cấp Nhà nước, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác...

- Quản lý tốt các hoạt động khoa học

và công nghệ ở địa phương. Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ mang lại hiệu quả cao, có nhiều đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội của ngành và địa phương

Đối với các Vụ Quản lý Khoa học và Công nghệ của các Bộ, ngành, ngoài những tiêu chuẩn chung nêu trên phải đạt tiêu chuẩn sau:

- Tham mưu đề xuất các biện pháp lớn, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của Bộ/ngành, thiết thực đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội của Bộ/ngành, địa phương;

Đối với các tổ chức khoa học và công nghệ (Trung tâm, Viện, Trường đại học, các tổ chức dịch vụ khoa học), ngoài các tiêu chuẩn chung nêu trên, phải đạt tiêu chuẩn sau:

- Triển khai nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ đem lại hiệu quả kinh tế, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, kết hợp tốt công tác nghiên cứu khoa học với đào tạo và sản xuất.

- Chủ trì và được nghiệm thu loại xuất sắc ít nhất một đề tài cấp Bộ hoặc cấp Nhà nước.

2. Cờ thi đua luân lưu của Bộ Khoa học và Công nghệ

Đối tượng: Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ hai năm xét khen thưởng một lần cho từng khu vực và trao tặng vào dịp hội nghị giao ban vùng, do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định tặng cho tập thể Sở Khoa học và

Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo hình thức luân lưu trong khu vực.

Tiêu chuẩn: Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ được xét tặng cho Sở Khoa học và Công nghệ đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành xuất sắc, toàn diện các nhiệm vụ được giao trong 2 năm với chất lượng, hiệu suất công tác cao; có phong trào thi đua nề nếp, thiết thực và hiệu quả;

- Thực hiện tốt các mặt công tác quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, thanh tra... ở địa phương;

- Tổ chức triển khai có hiệu quả nhiều đề tài, dự án vào sản xuất và đời sống;

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách phát triển khoa học và công nghệ của Nhà nước, các chế độ quản lý khoa học và công nghệ của Bộ Khoa học và Công nghệ đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Có nhân tố mới, mô hình mới để các đơn vị khác trong khu vực học tập; nội bộ đoàn kết, thực hành tiết kiệm tốt, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội có hiệu quả; không có cá nhân hay tập thể vi phạm pháp luật;

- Được các Sở Khoa học và Công nghệ trong vùng bình chọn là đơn vị có thành tích thi đua dẫn đầu khu vực;

Sở Khoa học và Công nghệ được tặng cờ luân lưu 3 lần liên tục sẽ được giữ vĩnh viễn Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Khoa học và Công nghệ”

Đối tượng: Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Khoa học và Công nghệ” do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định tặng thưởng cho các đối tượng sau đây:

- Các cán bộ đã và đang công tác tại Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Các cán bộ khoa học đang hoạt động trong các cơ quan nghiên cứu - triển khai, đào tạo, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ khoa học và công nghệ;

- Các cán bộ quản lý trong hệ thống các cơ quan quản lý khoa học và công nghệ từ Trung ương đến địa phương;

- Các cán bộ lãnh đạo Đảng và Nhà nước, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương;

- Các công dân Việt Nam (kể cả những người đang sinh sống ở nước ngoài) và người nước ngoài có những cống hiến đặc biệt cho sự nghiệp xây dựng và phát triển khoa học và công nghệ ở Việt Nam.

Tiêu chuẩn: Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Khoa học và Công nghệ” được xét tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thâm niên công tác trong hệ thống

khoa học và công nghệ đối với nam là 20 năm, nữ là 15 năm;

b) Không bị kỷ luật nội bộ từ mức khiển trách hoặc bị xử lý của pháp luật tại thời điểm xét tặng;

c) Có thành tích và cống hiến trong quá trình công tác, có kết quả nghiên cứu - triển khai được cấp có thẩm quyền công nhận có giá trị khoa học - thực tiễn; điều hành các hoạt động khoa học và công nghệ đem lại lợi ích cho Bộ, ngành, đóng góp xây dựng phát triển khoa học và công nghệ của đất nước;

Riêng đối với những cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc, có những đóng góp giá trị cho sự phát triển của khoa học và công nghệ, không nhất thiết phải đủ năm công tác như quy định trên.

Trong một số trường hợp, thâm niên công tác có thể được quy đổi (sửa đổi, bổ sung Quyết định số 334/TCCB ngày 30/5/1995 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) như sau:

a) Đối với những người làm công tác trong lĩnh vực khoa học công nghệ ở miền núi, vùng sâu, vùng xa thì mỗi năm được quy đổi thành 2 năm công tác.

b) Mỗi năm đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở được quy đổi thành 1,5 năm công tác; mỗi năm đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành được quy đổi thành 2 năm công tác, mỗi năm đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua toàn quốc được quy đổi thành 3 năm công tác;

c) Chủ trì mỗi đề tài cấp Bộ được đánh giá xuất sắc được quy đổi thành 1 năm

công tác; mỗi đề tài cấp Nhà nước được đánh giá xuất sắc được quy đổi thành 2 năm công tác.

d) Được tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được quy đổi thành 3 năm công tác; được tặng Huân chương Lao động các hạng được quy đổi thành 5 năm công tác.

* Đối với các trường hợp quy đổi thâm niên công tác, phải có thời gian thực tế làm việc trong ngành Khoa học và công nghệ tối thiểu là 10 năm.

C. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA NHÀ NƯỚC

Các hình thức khen thưởng của Nhà nước bao gồm: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Cờ thi đua của Chính phủ; Huân chương Lao động hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; Huân chương Độc lập hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; Huân chương Hồ Chí Minh; Huân chương Sao vàng.

Các hình thức khen thưởng của Nhà nước được quy định chi tiết tại Luật Thi đua khen thưởng.

D. THỦ TỤC VÀ NỘI DUNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

I. THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ XÉT KHEN THƯỞNG

1. Đối với các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Theo đề nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định khen thưởng:

a) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

b) Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ;

c) Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Khoa học và Công nghệ".

2. Đối với hình thức khen thưởng của Nhà nước

Theo đề nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xét, trình cấp có thẩm quyền xét tặng các hình thức khen thưởng của Nhà nước đối với các cá nhân, tập thể theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng.

II. NỘI DUNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT KHEN THƯỞNG

1. Đối với các trường hợp khen thưởng hàng năm

Hồ sơ gồm có:

a) Bản thành tích công tác của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng có xác nhận, ký tên đóng dấu của Thủ trưởng đơn vị.

b) Biên bản họp Hội đồng thi đua khen thưởng của đơn vị đánh giá cá nhân và tập thể đạt các tiêu chuẩn quy định (kèm theo số phiếu bầu ở đơn vị cơ sở), do Thủ trưởng đơn vị ký tên, đóng dấu.

c) Văn bản đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng đơn vị.

d) Văn bản hiệp y của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (được quy định chi tiết tại điểm 3).

e) Văn bản đề nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

f) Biên bản bình chọn của các Sở Khoa học và Công nghệ trong vùng (đối với các tập thể được đề nghị tặng thưởng Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ).

2. Đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng đột xuất

Hồ sơ gồm có:

a) Bản tóm tắt thành tích có xác nhận, ký tên đóng dấu của Thủ trưởng đơn vị hoặc chính quyền địa phương;

b) Công văn đề nghị khen thưởng của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (nêu rõ mức độ, phạm vi ảnh hưởng của thành tích đã lập được);

c) Văn bản đề nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng của Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Hiệp y đề nghị khen thưởng

a) Đối với hình thức khen thưởng bằng khen của Bộ trưởng, Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ và các hình thức khen thưởng của Nhà nước do Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất, trước khi Bộ Khoa học và Công nghệ đưa ra xét khen

thưởng hoặc trình Nhà nước khen thưởng phải có văn bản hiệp y của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Các trường hợp đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến hiệp y khen thưởng phải có văn bản đề nghị của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, kèm theo báo cáo thành tích cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng.

III. THỜI GIAN XÉT KHEN THƯỞNG

Hội đồng thi đua khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ họp thường kỳ 3 lần một năm để xem xét khen thưởng nhân dịp các ngày lễ lớn: 3/2, 1/5 và 2/9.

Hồ sơ đề nghị khen thưởng cần gửi về Hội đồng thi đua khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ trước ngày 31/12 (để xét đợt 3/2), 31/3 (để xét đợt 1/5) và 31/7 (để xét đợt 2/9) hàng năm. Trong trường hợp đột xuất, Hội đồng thi đua khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có thể họp bất thường để xem xét khen thưởng.

IV. MỨC THƯỞNG

Bằng khen của Bộ trưởng, Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ, kỷ niệm chương 'Vì sự nghiệp Khoa học và Công nghệ' cũng như các hình thức khen thưởng của Nhà nước, mức thưởng theo quy định chung của Nhà nước.

E. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những văn bản hướng dẫn trước đây trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để nghiên cứu giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ

Hoàng Văn Phong

CHỈ THỊ của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ số 18/2004/CT-BKHCN ngày 14/7/2004 về việc tăng cường công tác thực thi quyền sở hữu trí tuệ và quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trong nước và hàng hóa xuất nhập khẩu.

Trong những năm gần đây, hoạt động bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ gồm ban hành văn bản quy phạm pháp luật, xác lập quyền sở hữu trí tuệ và tổ chức thực thi quyền đã được đẩy mạnh. Hệ thống pháp luật ngày càng chặt chẽ, phù hợp thông lệ quốc tế, việc xác lập quyền sở hữu trí tuệ được nhanh chóng và đơn